

Số: 2649 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 14 tháng 11 năm 2016

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề phát triển trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2020.

Căn cứ Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**Phần thứ nhất
CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 20/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thực ở khu vực khu công nghiệp, khu chế xuất đến 2020”.

- Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị quyết số 17/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009 của Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển giáo dục mầm non thành phố Hải Phòng đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

- Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND ngày 25/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách xã hội hóa giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao trên địa bàn thành phố giai đoạn 2013 - 2016, định hướng đến năm 2020.

- Quyết định 503/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định chi tiết thực hiện các cơ chế chính sách khuyến khích xã hội hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Kết luận 29-KL/TU ngày 12/3/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 30-NQ/TU ngày 3/12/2009 của Ban Thường vụ

Thành uỷ về phát triển giáo dục mầm non thành phố Hải Phòng đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.

- Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 04/02/2015 của Ban Thường vụ Thành uỷ về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

Hải Phòng là một địa phương có nhiều khu công nghiệp, cụm công nghiệp nằm rải đều các quận, huyện trong toàn thành phố. Hiện nay thành phố quy hoạch 53 khu công nghiệp và cụm công nghiệp tập trung, trong đó có 19 khu công nghiệp và cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động (phụ lục 1). Việc mở rộng thêm nhiều khu công nghiệp đã thu hút đáng kể lực lượng lao động, đặc biệt là lao động nữ nhập cư. Theo số liệu thống kê của Liên đoàn Lao động thành phố, tổng số công nhân lao động trong các tổ chức công đoàn 244.313 người, trong đó nữ 148.420 người (chiếm tỷ lệ 60,75%). Tính riêng công nhân lao động trong các khu công nghiệp và cụm công nghiệp là trên 85.527 người, trong đó nữ công nhân có 48.013 người; nữ công nhân có con trong độ tuổi mầm non từ 3 tháng đến 6 tuổi là 13.882 người (chiếm 16,23%).

Tính đến tháng 5/2016, Hải Phòng có 317 trường mầm non (trong đó có 242 trường công lập và công lập tự chủ, 07 trường dân lập, 68 trường tư thục) và 216 cơ sở mầm non tư thục được cấp phép, tổng số 3.682 nhóm lớp. Hệ thống trường lớp hiện nay, toàn thành phố mới chỉ huy động được 114.390 trẻ, đạt 68% (tính số trẻ từ 6 tháng tuổi đến 6 tuổi, số liệu này chưa tính đến 8.595 trẻ học tại những cơ sở mầm non tư thục chưa đủ các điều kiện để được cấp phép); trong đó nhà trẻ: 18.392 trẻ đạt 26,8%, mẫu giáo: 95.998 trẻ đạt 89,4% (phụ lục 2). Để đảm bảo mục tiêu đến năm 2020 có 35% trẻ độ tuổi nhà trẻ và 97% trẻ độ tuổi mẫu giáo được đi học, nhu cầu toàn thành phố cần có thêm 75-80 trường mầm non (quy mô 300 trẻ/trường/10 lớp) tương ứng với thiếu 800 nhóm lớp.

Thực trạng trường lớp mầm non công lập tại các khu vực gần khu công nghiệp, cụm công nghiệp:

Mặc dù thành phố rất quan tâm phát triển nhóm lớp như xây mới, cải tạo, sửa chữa nhằm tăng thêm phòng học cho các trường mầm non công lập gần khu vực khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Tuy nhiên, số phòng học tăng không đáp ứng kịp với việc tăng dân số cơ học do các doanh nghiệp ngày càng mở rộng kinh doanh, thu hút nhiều lực lượng lao động phục vụ cho sản xuất. Đặc biệt, trên địa bàn các quận, huyện: Hải An, Kiến An, Lê Chân, Thủy Nguyên, An Dương, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo... có khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tập trung nhiều lực lượng lao động trẻ có con trong độ tuổi mầm non, nhu cầu trẻ gửi trẻ mầm non rất lớn. Nhiều trường mầm non công lập thuộc địa bàn đang trong tình trạng quá tải

trăm trọng, số cháu/lớp nhiều gấp đôi hoặc gấp rưỡi so với Điều lệ trường mầm non (hiện nay có khoảng 30% số nhóm lớp trong các trường mầm non công lập có số trẻ quá tải, trung bình khoảng 35-45trẻ/lớp). Điều này tác động không nhỏ đến chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của trẻ.

Thực trạng chất lượng mầm non tư thục tại địa bàn có khu công nghiệp, cụm công nghiệp:

Qua khảo sát trên địa bàn thành phố chỉ có một số doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn dành riêng quỹ đất xây dựng trường mầm non: Công ty Cổ phần Đồ hộp Hạ Long, Công ty Sắt tráng men nhôm (quận Ngô Quyền), Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng (quận Lê Chân), Tổng Công ty Công nghiệp Tàu thủy Nam Triệu (huyện Thủy Nguyên). Một số công ty chưa quy hoạch trường mầm non nhưng đã hình thành các nhóm lớp chăm sóc trẻ mầm non phục vụ công nhân lao động như: Nhà máy Giấy Liên Dinh - Công ty TNHH Đình Vàng, Công ty TNHH may Thiên Nam (quận Dương Kinh). Công ty Thép Việt Nhật hỗ trợ xây dựng 02 phòng trong khuôn viên Trường Mầm non Quán Toan quận Hồng Bàng.

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường trong quy hoạch các khu công nghiệp, cụm công nghiệp không gắn liền với các công trình phúc lợi đi kèm như nhà ở của công nhân, trường lớp mầm non... Vì vậy tại các địa phương trên địa bàn có khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các trường mầm non công lập không đủ năng lực về cơ sở vật chất để nhận trẻ, các cơ sở mầm non tư thục hình thành và phát triển nhanh chóng. Với lợi thế linh hoạt thời gian đón và gửi trẻ đáp ứng yêu cầu của phụ huynh; vị trí của các nhóm lớp nằm trong địa bàn nhiều công nhân ở trọ và khu vực đông dân cư, thuận lợi cho phụ huynh đưa đón trẻ; mức đóng góp thấp, phù hợp với điều kiện kinh tế và nhu cầu hưởng dịch vụ của phụ huynh, đáp ứng phần nào nhu cầu gửi trẻ để tham gia lao động sản xuất của một bộ phận công nhân lao động. Tuy nhiên, các điều kiện về chăm sóc, giáo dục không đảm bảo yêu cầu. Theo số liệu thống kê tháng 5/2016, hiện nay còn 8.595 trẻ mầm non học tại cơ sở mầm non tư thục, nhóm trẻ gia đình không đủ điều kiện cấp phép, tập trung chủ yếu là con công nhân lao động và gia đình có thu nhập thấp, luôn tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ.

Phần thứ hai
NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đề ra mục tiêu và nội dung, giải pháp cụ thể, khả thi nhằm giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu vực khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2020.

2. Nâng cao nhận thức, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền, các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể, các doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc đảm

bảo điều kiện về trường lớp đáp ứng nhu cầu gửi con của công nhân lao động ở các khu vực có khu công nghiệp, cụm công nghiệp tại địa phương.

3. Tăng cường công tác phối kết hợp nhằm phát huy thế mạnh của các cấp chính quyền, các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể, các doanh nghiệp đối với việc xây dựng trường, lớp mầm non ở khu vực khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố.

II. MỤC TIÊU

Quy hoạch phát triển trường, lớp mầm non đồng bộ với quy hoạch phát triển đô thị, các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố, phù hợp với quy mô, cơ cấu, biến động của dân số tự nhiên và cơ học.

Tập trung các nguồn lực đầu tư xây dựng trường lớp mầm non, phấn đấu đến năm 2020 đáp ứng cơ bản nhu cầu trường, lớp mầm non ở các khu vực gần khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tạo điều kiện cho con công nhân lao động được đến trường lớp mầm non.

III. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền

Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của mọi người dân về quan điểm, mục đích, ý nghĩa, vai trò, mục tiêu và các cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa giáo dục của thành phố để phát triển giáo dục mầm non. Tuyên truyền các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc các quy định tại Bộ Luật Lao động. Huy động các nguồn lực cùng chăm lo cho giáo dục mầm non, trước mắt tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng trường lớp, đảm bảo trẻ em mầm non ở khu vực khu công nghiệp, cụm công nghiệp có đủ cơ sở vật chất để đến trường.

- Tuyên truyền chính sách về cho thuê nhà, cơ sở hạ tầng để thành lập trường mầm non. Hàng năm, căn cứ khả năng ngân sách của thành phố, ưu tiên dành kinh phí để đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng. Thời gian thuê tối thiểu không dưới 10 năm. Mức giá và đơn giá thuê thực hiện theo Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND ngày 25/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Tuyên truyền chính sách hỗ trợ lợi nhuận cho các tổ chức, cá nhân có chức năng kinh doanh nhà ở, đầu tư cơ sở hạ tầng, đáp ứng điều kiện áp dụng chính sách khuyến khích xã hội hóa theo quy định, xây dựng trường mầm non, cho đơn vị khác thuê để tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ mầm non.

- Tuyên truyền chính sách hỗ trợ lãi suất vay đầu tư xây dựng trường mầm non từ thực hiện xã hội hóa giáo dục theo Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND ngày 25/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Tuyên truyền chính sách cho vay ưu đãi đầu tư từ Quỹ đầu tư phát triển của thành phố để đầu tư xây dựng trường mầm non tư thục thực hiện chính sách xã hội hóa giáo dục.

- Tuyên truyền các doanh nghiệp đầu tư cho giáo dục mầm non theo quan điểm phi lợi nhuận song song với việc triển khai thực hiện chính sách miễn giảm tiền sử dụng đất, thuê đất đối với các tập thể và cá nhân thực hiện xã hội hóa giáo dục trên địa bàn thành phố.

2. Quy hoạch đất dành cho xây dựng trường mầm non

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện có khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn rà soát quỹ đất, quỹ nhà, tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố quy hoạch địa điểm xây dựng trường mầm non gần khu vực khu công nghiệp, cụm công nghiệp tạo điều kiện cho con em lao động được đến trường mầm non.

- Đối với các doanh nghiệp sử dụng trên 500 nữ công nhân trong các khu, cụm công nghiệp chưa quy hoạch xây dựng trường mầm non, cần tham mưu đề xuất với cơ quan chức năng có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết, dành diện tích đất để xây dựng trường, lớp mầm non.

- Trong công tác xây dựng quy hoạch phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố ở khu vực mới, phải gắn liền với quy hoạch nhà ở cho người lao động trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, bố trí quỹ đất theo quy định tại Điều 21c Nghị định 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ để xây dựng nhà ở cho người lao động, trong đó nhất thiết phải có một phần diện tích đất để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non.

3. Xây dựng trường, lớp mầm non

- Ban hành cơ chế đầu tư xây dựng nhà trẻ, trường mầm non trên địa bàn có khu công nghiệp, cụm công nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước; thực hiện cho tổ chức, cá nhân thuê ưu đãi để vận hành quản lý thực hiện việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ mầm non.

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện cần tập trung rà soát các trường mầm non công lập trên địa bàn có khu, cụm công nghiệp có điều kiện mở rộng diện tích đất, xây thêm phòng học hoặc chồng thêm tầng, thu hút con em công nhân lao động đến trường học.

- Vận động các tổ chức, cá nhân có điều kiện xây dựng trường mầm non tư thục, đảm bảo về cơ sở vật chất, chất lượng đội ngũ, chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, tạo điều kiện cho con em công nhân lao động được học chương trình giáo dục mầm non.

****Trách nhiệm của các doanh nghiệp trong xây dựng trường lớp mầm non***

Yêu cầu các doanh nghiệp sử dụng nhiều nữ công nhân lao động thực hiện nghiêm túc Nghị định số 85/2015/NĐ-CP ngày 01/10/2015 của Chính phủ

Quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Lao động về chính sách đối với lao động nữ; các quy định của Nhà nước và thành phố về xã hội hóa giáo dục (Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND ngày 25/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố, Quyết định số 503/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố), tùy theo từng điều kiện đầu tư xây dựng trường, lớp mầm non hoặc hỗ trợ kinh phí cho nữ công nhân gửi con theo các nội dung sau:

- Đối với các doanh nghiệp sử dụng nhiều nữ công nhân lao động chưa quy hoạch xây dựng trường mầm non, căn cứ vào điều kiện thực tế, cần tham mưu đề xuất với cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh lại quy hoạch để xác định vị trí đất xây dựng nhà trẻ, trường mầm non phục vụ con em cán bộ công nhân viên.

- Doanh nghiệp có thể đầu tư kinh phí xây dựng thêm phòng học tại các trường mầm non công lập trên địa bàn nếu còn diện tích đất để xây dựng hoặc chồng thêm tầng cao mở rộng nhóm lớp, thu hút con em công nhân đến lớp mầm non.

- Doanh nghiệp ở những khu vực không có điều kiện xây dựng trường, lớp mầm non, dành kinh phí hỗ trợ xây dựng phát triển các nhóm trẻ độc lập tư thục trên cùng địa bàn đảm bảo các điều kiện chăm sóc giáo dục trẻ để đón nhận con công nhân lao động, thỏa thuận tổ chức nuôi dạy trẻ phù hợp với nhu cầu, điều kiện làm việc của người lao động, đáp ứng yêu cầu sản xuất của đơn vị.

- Căn cứ vào điều kiện cụ thể người sử dụng lao động xây dựng phương án, kế hoạch giúp đỡ, hỗ trợ gửi trẻ mầm non đối với lao động nữ có con trong độ tuổi mầm non bằng tiền mặt hoặc hiện vật. Mức và thời gian hỗ trợ do người sử dụng lao động thỏa thuận với các cấp công đoàn và đại diện lao động nữ.

4. Tăng cường các biện pháp quản lý giáo dục mầm non tư thục

- Tăng cường quản lý nhà nước, thực hiện trách nhiệm quản lý mầm non tư thục của các cấp chính quyền địa phương; xây dựng văn bản quản lý chỉ đạo điều hành đối với các trường mầm non tư thục, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục phù hợp điều kiện nảy sinh trong thực tế của từng địa phương theo Quy chế tổ chức và hoạt động trường mầm non tư thục.

- Khuyến khích các cơ sở mầm non tư thục tham gia các phong trào, các cuộc vận động, hội thi... của ngành; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân điển hình nhằm tạo sự bình đẳng về quyền lợi của người lao động giữa cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về: Quản lý hành chính nhà nước về giáo dục, các văn bản quản lý giáo dục mầm non; điều kiện, quy trình, thủ tục thành lập trường mầm non, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục; phổ biến kiến thức và trách nhiệm trong việc chăm sóc giáo dục trẻ mầm non cho các bậc phụ huynh và cộng đồng.

- Thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng thông tin cụ thể danh sách các cơ sở mầm non tư thục về tính pháp lý, điều kiện cơ sở vật chất, chất lượng đội ngũ, kinh phí, các khoản đóng góp khác và chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ để phụ huynh lựa chọn trường, lớp phù hợp theo nhu cầu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước; các chương trình mục tiêu, các chương trình, đề án liên quan khác theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Ngân sách các quận, huyện theo phân cấp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề phát triển trường, lớp mầm non, hoàn thành xây thêm 531 phòng học tương đương 54 trường mầm non (phụ lục 3) và thực hiện kế hoạch theo tiến độ (phụ lục 4) để cơ bản đáp ứng nhu cầu trường, lớp ở các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2020.

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch, sau 3 năm tổ chức sơ kết, sau 5 năm tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, hàng năm tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan:

+ Rà soát, xây dựng quy hoạch phát triển mạng lưới trường lớp mầm non trên địa bàn thành phố.

+ Quy hoạch bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên mầm non đáp ứng với việc tăng trường lớp mầm non.

+ Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 20/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Rà soát các điều kiện thành lập trường, lớp, các quy định về quản lý cơ sở mầm non tư thục; tổ chức các đoàn công tác liên ngành kiểm tra, giám sát việc quản lý các cơ sở giáo dục mầm non tư thục trên địa bàn thành phố.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan:

- Hàng năm cân đối vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước từ các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển cơ sở vật chất, xây dựng trường, lớp mầm non.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn đầu tư xây dựng phát triển trường lớp mầm non theo quy định của pháp luật.

- Phân bổ danh mục dự án đầu tư sử dụng vốn, hướng dẫn các thủ tục đầu tư lập kế hoạch vốn đầu tư ngân sách thành phố xây dựng trường lớp mầm non theo quy định của luật ngân sách nhà nước.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan rà soát việc thực hiện các cơ chế, chính sách xã hội hóa giáo dục và xem xét bổ sung các chính sách thu hút nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp để xây dựng trường, lớp mầm non.

- Trên cơ sở dự toán kinh phí do Sở Giáo dục và Đào tạo lập, Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố cùng với thời điểm lập dự toán ngân sách hàng năm.

4. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan:

- Hàng năm rà soát, sắp xếp và công bố quỹ nhà, cơ sở hạ tầng dành cho cơ sở thực hiện xã hội hóa giáo dục trên Cổng Thông tin điện tử của thành phố.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn xây dựng trường mầm non; hướng dẫn việc thực hiện thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, chế độ quản lý, sử dụng, bảo hành, bảo trì các trường mầm non trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng trường mầm non, giám sát các sự cố công trình xây dựng trường mầm non theo phân cấp và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thẩm định phương án giá cho thuê đối với nhà trẻ, trường mầm non được xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước cho tổ chức, cá nhân thuê để thực hiện việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ mầm non theo chính sách xã hội hóa giáo dục của thành phố.

- Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chi tiết đối với các dự án phát triển khu đô thị mới, cụm, khu công nghiệp cần có xây dựng công trình trường mầm non và các công trình phúc lợi xã hội khác theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan:

- Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các dự án xây dựng trường học theo các quy định hiện hành.

- Điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các quận, huyện có khu công nghiệp, cụm công nghiệp, ưu tiên quỹ đất xây dựng các trường mầm non và các công trình phúc lợi xã hội.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các cấp quận, huyện đã được phê duyệt.

6. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan:

- Hướng dẫn cụ thể về thực hiện chính sách đối với lao động nữ quy định tại Nghị định số 85/2015/NĐ-CP ngày 01/10/2015 của Chính phủ, trong đó chú trọng đối với lao động tại các khu, cụm công nghiệp.

- Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đặc biệt trẻ em tại các khu, cụm công nghiệp.

7. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan, xây dựng các trường mầm non đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của công nhân lao động.

- Tuyên truyền, xây dựng cơ chế thu hút đầu tư của các doanh nghiệp xây dựng trường mầm non đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của công nhân lao động.

8. Liên đoàn Lao động thành phố

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác tuyên truyền tới các doanh nghiệp nghiêm túc thực hiện Nghị định số 85/2015/NĐ-CP ngày 01/10/2015 của Chính phủ, giành kinh phí đầu tư xây dựng trường lớp mầm non với nhiều hình thức đa dạng, đáp ứng nhu cầu gửi con của người lao động, giúp cho công nhân lao động trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp yên tâm lao động sản xuất, đảm bảo an sinh xã hội; chỉ đạo hệ thống các cấp công đoàn cơ sở trong các khu, cụm công nghiệp và doanh nghiệp tham gia vào việc xây dựng trường, lớp mầm non đáp ứng yêu cầu gửi con của người lao động.

9. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 20/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về công tác chăm sóc giáo dục và bảo vệ trẻ em; vận động các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ hỗ trợ việc xây dựng trường mầm non, phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực trên địa bàn.

- Xây dựng cơ chế phát triển và nâng cao chất lượng của nhóm trẻ độc lập tự thực tại cộng đồng; tăng cường vai trò của các cấp hội phụ nữ trong công tác chăm sóc giáo dục và bảo vệ trẻ em.

10. Ủy ban nhân dân các quận, huyện trên địa bàn có khu, cụm công nghiệp

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch phát triển giáo dục mầm non tại địa phương.

- Xây mới các trường mầm non hoặc mở rộng, xây thêm phòng học trên địa bàn quận, huyện; xây thêm phòng học, trường mầm non tại xã, phường có khu, cụm công nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của mọi người dân về quan điểm, mục đích, ý nghĩa, vai trò, mục tiêu và các cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hoá giáo dục của thành phố, thu hút nhiều nguồn lực phát triển trường lớp mầm non.

- Thực hiện giao đất, cho thuê đất đối với cá nhân và hộ gia đình có nhu cầu xây dựng trường lớp mầm non theo quy định của pháp luật.

Các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện xây dựng kế hoạch cụ thể và nghiêm túc triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở: GDĐT, KHĐT, TC, XD, TNMT, LĐTĐBXH;
- Ban QL Khu KT Hải Phòng;
- Liên đoàn Lao động TP;
- Hội Liên hiệp PN TP;
- UBND các quận, huyện;
- CPVP;
- Phòng VXNC;
- CV: GD;
- Lưu: VT



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Văn phòng
Email: vpubnd@haiphong.gov.vn
Cơ quan: Ủy ban Nhân dân
thành phố Hải Phòng
Thời gian ký: 14.11.2016
17:15:43 +07:00

Lê Khắc Nam